

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 16 Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch là cơ quan tham mưu, tổng hợp giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn về lĩnh vực chiến lược, quy hoạch, kế hoạch,

đầu tư phát triển thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Về xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn:

a) Hướng dẫn các địa phương, các đơn vị thuộc ngành về việc lập, thẩm định, phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn;

b) Tổng hợp trình Bộ trưởng giao kế hoạch thiết kế quy hoạch. Chủ trì hoặc tham gia xét duyệt đề cương, dự toán, kiểm tra thực hiện và thẩm định nghiệm thu tài liệu quy hoạch theo phân công của Bộ trưởng;

c) Tổng hợp, cân đối và hoàn chỉnh trình Bộ trưởng về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, chương trình

mục tiêu quốc gia. Chủ trì xây dựng, tổng hợp chương trình hành động của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước;

d) Chuẩn bị hồ sơ trình Bộ trưởng về các dự án quy hoạch; quản lý và sử dụng tài liệu quy hoạch theo quy định;

đ) Hướng dẫn thực hiện công khai chiến lược, quy hoạch ngành, ngành hàng, sản phẩm chủ yếu sau khi được phê duyệt theo quy định;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch ngành đã được phê duyệt và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực quản lý thực hiện quy hoạch;

g) Chỉ đạo nghiên cứu, trình Bộ trưởng ban hành định mức liên quan đến việc lập và quản lý quy hoạch ngành.

3. Về kế hoạch hàng năm:

a) Hướng dẫn các địa phương, các đơn vị thuộc Bộ xây dựng kế hoạch hàng năm;

b) Tổng hợp, cân đối và hoàn chỉnh trình Bộ trưởng về kế hoạch phát triển ngành hàng năm, giao kế hoạch, thông báo vốn đầu tư xây dựng cơ bản do Bộ quản lý. Thông báo công khai kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Bộ trên địa bàn cho các địa phương sau khi Nhà nước giao;

c) Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch, căn cứ vào yêu cầu thực tế để

xuất trình Bộ trưởng điều chỉnh kế hoạch hàng năm.

4. Về công tác đầu tư:

a) Chủ trì hướng dẫn, xác định và tổng hợp danh mục các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư phát triển; tham gia trình Bộ các dự án đối với nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư phát triển;

b) Trình Bộ trưởng quyết định lập và điều chỉnh dự án đầu tư. Hướng dẫn, giám sát thực hiện quy trình thẩm định đề cương và quá trình lập dự án đầu tư xây dựng công trình;

c) Phối hợp nghiên cứu cơ chế, chính sách đầu tư, phát triển của ngành để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước. Phối hợp với các Cục, Vụ chức năng thực hiện các quy định về xây dựng, thẩm định, và tổ chức theo dõi thực hiện dự án có vốn đầu tư trong và ngoài nước;

d) Chủ trì thực hiện chức năng giám sát đầu tư theo quy định.

5. Thực hiện việc quản lý nhà nước về thống kê ngành theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn triển khai thực hiện và tổng hợp các cân đối chủ yếu về vật tư, thiết bị, hàng hóa thiết yếu thuộc ngành và các quỹ dự trữ quốc gia theo phân công của Bộ trưởng.

7. Đầu mối thực hiện các hoạt động về

công tác quốc phòng của ngành, an ninh lương thực quốc gia.

8. Theo dõi, tổng hợp và chủ trì lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm của toàn ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

9. Tham gia với các Bộ, ngành thẩm định quy hoạch tổng thể ngành, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các địa phương.

10. Chủ trì theo dõi quản lý sử dụng đất đai của các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ.

11. Quản lý công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao.

12. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ:

Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Vụ.

Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo

dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức của Vụ chịu trách nhiệm về việc thi hành nhiệm vụ được giao; có nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định của pháp luật.

Vụ trưởng có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn, bản mô tả công việc và nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 81/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Kế hoạch và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát